

Bản án số: 09/2023/HS-ST

Ngày: 29/6/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Thành Tuấn, bà Nguyễn Thị Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Xuân Ký – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Bế Thanh Tuyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/HSST ngày 31 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lý Văn T, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15 tháng 9 năm 1989 tại M, T, Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm K, xã M, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Chỗ ở: Xóm T, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 04/12 phổ thông; Con ông Lý Văn T1 – sinh năm 1968, con bà Triệu Thị K – sinh năm 1963, nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Gia đình có năm anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Triệu Thị P, sinh năm 1987; chỗ ở: N, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án: không;

Tiền sự: 01 tiền sự, ngày 20/10/2022, Công an huyện T xử phạt vi phạm vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 17/02/2023.

Có mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Triệu Văn H

Nơi cư trú: Xóm H, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Có mặt tại phiên tòa

- Người làm chứng:

1. Lưu Văn C

Nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Vắng mặt tại phiên tòa

2. Lục Văn N

Nơi cư trú: Xóm P, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Vắng mặt tại phiên tòa

3. Trần Minh T2 (Trần Văn T3)

Nơi cư trú: Xóm P, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 17/02/2023 Tổ công tác thuộc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng phối hợp cùng Công an xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng làm nhiệm vụ tại thôn P, xã Q, huyện T phát hiện một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn sử dụng ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, qua kiểm tra đối tượng khai tên là Lý Văn T, sinh năm 1989, trú tại: T, Q, T, Cao Bằng. Trong quá trình kiểm tra tổ công tác đã phát hiện sau ốp lưng điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh xám có 01 (một) túi nilon bên trong có chứa chất bột màu trắng (nghi là Heroine). Tổ công tác đấu tranh khai thác tại chỗ, T khai nhận số chất bột màu trắng đó là H1 mà T đã cùng với Triệu Văn H (SN: 1999, trú tại: H, Q, T, Cao Bằng) nhờ Triệu Lánh Đ (SN: 1989, trú tại: Năm L, Đ, N, Bắc Kạn) mua hộ với giá là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ gồm: 01(một) gói Heroine; Số tiền 450.000(Bốn trăm năm mươi nghìn đồng); 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu xanh xám.

Cùng ngày, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Cao Bằng thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp khám xét chỗ ở của Lý Văn T và Triệu Văn H. Kết quả: Không phát hiện thu giữ đồ vật gì liên quan đến ma túy. Đến ngày 03/4/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tiến hành khám xét chỗ ở của Triệu Lánh Đ. Tuy nhiên, không thu được đồ vật tài liệu liên quan đến ma túy.

Ngày 18/02/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T phối hợp các cơ quan chức năng tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng (nghi là Heroine) đã thu giữ được của Lý Văn T. Qua cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Lý Văn T là: 0,01g (*không thấy không một gam*) và ra Quyết định trưng cầu giám định với số chất bột màu trắng thu được. Tại bản Kết

luận giám định số: 115/KL-KTHS ngày 28/02/2023 của phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine*”.

Quá trình điều tra xác định được: Vào khoảng 08 giờ, ngày 17/02/2023, Lý Văn T sử dụng ứng dụng M gọi cho Triệu Văn H rủ đi mua ma túy và H đồng ý. Được khoảng 20 phút sau, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α, màu nâu, BKS: 11B1- 043.97 đến đón T đi đến B, N, Bắc Kạn để mua ma túy nhưng không mua được. Do cùng là người nghiện quen biết từ trước, nên H gọi điện thoại cho Triệu Lánh Đ để nhờ mua giúp ma túy và được Đ đồng ý. Tại đây H góp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) còn T góp số tiền 800.000 (Tám trăm nghìn đồng) để mua ma túy. Sau khi góp tiền xong, được khoảng 15 phút thì Đ đến địa điểm đã hẹn, tại đây T đưa cho Đ số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Sau khi nhận tiền từ T, Đ rời đi, được khoảng 40 phút thì Đ quay lại đưa 01 (một) gói ma túy cho T. Sau khi nhận ma túy từ Đ, T tách một phần ma túy đưa cho H tương đương số tiền đã đóng góp. Sau đó, H và T đi vào bên đường để sử dụng ma túy, còn Đ đã tách lấy một phần ra sử dụng trước đó. Sau khi sử dụng ma túy xong, T cất giấu một phần ma túy còn lại ở trong người và cùng H đi về nhà Đ chơi. Đến khoảng đầu giờ chiều, Đ đi rừng trồng cây còn H tiếp tục chờ T đi về nhà, khi đi đến ngã ba K, M, T, Cao B thì T xuống đi bộ còn H điều khiển xe mô tô đi về. Khi T đi bộ đến khu vực thôn P, Q, T thì bị cơ quan chức năng phát hiện và bắt giữ cùng tang vật.

Lý Văn T khai nhận, trước khi bị bắt đã bán lẻ ma túy cho nhiều người nghiện cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng giữa tháng 01/2023 tại dọc đường tỉnh lộ 209 thuộc thôn K, M, T, Cao Bằng bán cho Lưu Văn C, sinh năm 1983, trú tại: T, Q, T (một) gói ma túy với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Lần thứ hai: Ngày 15/02/2023, tại dọc đường tỉnh lộ 209 thuộc thôn K, M, T, Cao Bằng, Lục Văn N, sinh năm 1973 và Trần Minh T2, sinh năm 1983 cùng trú tại: Pò B, Quang T5, T, Cao B cùng nhau góp tiền mỗi người 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) để mua ma túy với T. Góp tiền xong Lục Văn N đưa số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) cho T, sau khi nhận tiền T đưa 01 (một) gói ma túy cho N.

Hành vi của bị cáo Lý Văn T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-TA ngày 31/5/2023, Viện kiểm sát nhân huyện T, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định chất ma túy và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá

trình giải quyết vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 09 (chín) đến 10 (mười) năm tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị: Trả lại bị cáo số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo lao động làm thuê không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu xám xanh, màn hình cảm ứng. Điện thoại đã qua sử dụng, số IMEI 1:866816051846709, IMEI 2: 866816051846717, là điện thoại bị cáo sử dụng để trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu xám, màn hình cảm ứng, IMEI 1: 863373051764758, IMEI 2: 863373051764741 của Triệu Văn H được H sử dụng để liên lạc với Đ để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước. 01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3%, 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, hiện không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phần tranh luận: bị cáo không có ý kiến gì đối với tội danh và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị được trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15 để làm phương tiện liên lạc.

Khi được nói lời sau cùng: bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Những người làm đã được triệu tập hợp lệ lần thứ nhất nhưng vắng mặt. Việc vắng mặt của những người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lý Văn T nhận tội và khai: ngày 17/02/2023 Lý Văn T đã cùng Triệu Văn H đi đến B, N, Bắc Kạn nhờ Triệu Lánh Đ mua 1.000.000đ (Một triệu đồng) ma túy (Heroine). Sau khi sử dụng một phần ma túy đã mua được và chia phần cho Triệu Văn H theo số tiền đã góp, Lý Văn T bị Công an huyện T bắt quả tang tàng trữ 0,01gam ma túy, loại ma túy là Heroine tại địa phận thôn P, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Kết luận giám định số 115/KL-KTHS ngày 28/02/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: **Heroine***”.

Trước đó, Lý Văn T đã có hành vi bán ma túy cho nhiều người, nhiều lần cụ thể: Vào khoảng giữa tháng 01/2023 tại dọc đường tỉnh lộ 209 thuộc thôn K, M, T, Cao Bằng bán cho Lưu Văn C, sinh năm 1983, trú tại: T, Q, T (một) gói ma túy với giá 100.000đ (Một trăm nghìn đồng).

Ngày 15/02/2023, tại dọc đường tỉnh lộ 209 thuộc thôn K, M, T, Cao Bằng, bán cho Lục Văn N, sinh năm 1973 và Trần Minh T2, sinh năm 1983 cùng trú tại: Pò B, Quang T5, T, C (một) gói ma túy với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong một lần phạm tội, bị cáo đã có hành vi bán ma túy cho Lục Văn N và Trần Minh T2. Trước đó, Lý Văn T đã có hành vi bán ma túy cho Lưu Văn C. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết “Đối với hai người trở lên” và “Phạm tội hai lần trở lên” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo có tính chất rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện; gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an, tiếp tay cho tệ nạn ma túy và làm phát sinh nhiều tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn T không có tiền án, có 01 tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[6] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[7] Lý Văn T bán ma túy cho những người khác thu về tổng số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) số tiền này là khoản tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

Vật chứng là ma túy thu giữ của Lý Văn T qua giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Tài sản thu giữ đối với Lý Văn T:

Số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền bị cáo lao động làm thuê không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu xám xanh, màn hình cảm ứng. Điện thoại đã qua sử dụng, số IMEI 1:866816051846709, IMEI 2: 866816051846717, điện thoại lắp sim số 0832.166.460 là điện thoại bị cáo sử dụng để trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 (một) lọ nước cất nhãn hiệu Novocain 3%, 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng, hiện không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tài sản thu giữ của Triệu Văn H:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu xám, màn hình cảm ứng, IMEI 1: 863373051764758, IMEI 2: 863373051764741 của Triệu Văn H được H sử dụng để liên lạc với Đ để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[9] Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave α , màu nâu, BKS: 11B1- 043.97 thuộc sở hữu của Triệu Văn N1, nơi cư trú: thôn T, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Triệu Văn H mượn xe của N1 rồi sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy, Triệu Văn N1 không biết nên không xử lý.

[10] Lục Văn N, Trần Minh T2, Lưu Văn C mua ma túy với Lý Văn T để sử dụng, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[11] Đối với Triệu Lánh Đ, là người mua giúp ma túy cho H và T ngày 17/02/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã phối hợp cùng Công an xã T và Công an xã Đ, huyện N, tỉnh Bắc Kạn xác minh nhiều lần. Tuy nhiên Đ không có mặt tại địa phương. Đến ngày 19/5/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định truy tìm người đối với Triệu Lánh Đ, khi xác định được đối tượng sẽ làm rõ hành vi và xem xét xử lý sau.

[12] Triệu Văn H góp tiền cùng T để mua ma túy để sử dụng. Số ma túy T chia cho H đã sử dụng hết, số ma túy thu giữ của T không đủ để cấu thành tội, H cũng không được hưởng lợi từ việc T bán ma túy. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T không xử lý đối với H là đúng pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lý Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Lý Văn T 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 17 tháng 02 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Hoàn trả cho bị cáo Lý Văn T: Số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) chứa trong phong bì niêm phong, mặt trước ghi số tiền 450.000đ (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền Ngân hàng N2 phát hiện thu giữ tại túi áo bên trái của Lý Văn T. Mặt sau có các chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và 04 (bốn) dấu tròn đỏ của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện T, tỉnh Cao Bằng. Nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước:

01 (một) điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu xanh xám, (màn hình cảm ứng). số IMEI 1:866816051846709, IMEI 2: 866816051846717 (theo Quyết định chuyển vật chứng), điện thoại lắp sim số 0832.166.460, qua kiểm tra thực tế sim điện thoại có dãy số cuối trên sim là: 25678, điện thoại có lắp ốp bằng nhựa màu đen, có viền xung quanh màu xanh, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu xám, màn hình cảm ứng, IMEI 1: 863373051764758, IMEI 2: 863373051764741 (theo Quyết định chuyển vật chứng), điện thoại lắp 02 thẻ sim số: 0964764809 và 0372914132, qua kiểm tra thực tế sim điện thoại có dãy số cuối trên sim là: 85780 và 45895, màn hình điện thoại bị nứt vỡ, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) lọ nước cất chưa qua sử dụng, 01 (một) bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Vật chứng, tài sản nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 14 ngày 02/6/2023.

4. Truy thu đối với Lý Văn T số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để sung quỹ nhà nước.

5. Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn T.

6. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Triệu Văn H có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát ND H. Thạch An;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Cao Bằng;
- Công an H. Thạch An;
- Chi cục THADS H. Thạch An;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mã Hồng Nhung

Vương Thành Tuân

Mã Hồng Nhung

Nguyễn Thị Hằng